

## ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC MÔN CHÍNH TRỊ

Thiếu tá, TS. TRƯƠNG HOÀI PHƯƠNG \*

**X**uất phát từ thực trạng công tác giáo dục, đào tạo nói chung, đặc biệt từ yêu cầu công tác giáo dục lý luận chính trị thời kỳ mới, trong Nghị quyết TW6 Khóa XI, Đảng ta nêu rõ định hướng giáo dục và đào tạo như sau: “Đổi mới tư duy giáo dục và đào tạo..., đổi mới nội dung, phương pháp và đánh giá kết quả giáo dục...”. Thực hiện Nghị quyết của Đảng, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có chủ trương đổi mới căn bản và toàn diện đối với giáo dục và đào tạo trong thời kỳ mới với phương châm giảng dạy: “Giảm bớt giờ lên lớp, tăng thời gian tự học và thảo luận, có sự quản lý của giáo viên”.

Chủ trương trên là hoàn toàn đúng đắn theo hướng “lấy người học làm trung tâm”, nhằm khắc phục thực trạng đã kéo dài trong dạy - học thời gian qua: Người dạy chỉ đơn thuần sử dụng phương pháp thuyết trình trong giảng dạy dẫn đến tình trạng “thầy đọc, trò ghi”. Từ đó, làm hạn chế tư duy độc lập, sáng tạo, năng lực tự học, tự nghiên cứu của người học; gây mệt mỏi, ít hứng thú trong học tập. Đặc biệt là đối với môn học Chính trị, khối lượng kiến thức lý thuyết nhiều thì việc đổi mới phương pháp dạy - học là càng hết sức cần thiết. Tuy nhiên, để đổi mới được phương pháp dạy - học môn Chính trị theo phương châm: “Giảm bớt giờ lên lớp, tăng thời gian tự học và thảo luận, có sự quản lý của giáo viên”, đòi hỏi phải thay đổi cả cách giảng dạy của giáo viên và cả cách học tập của người học viên. Cụ thể:

- Thứ nhất, đối với giáo viên

Theo chúng tôi, người giáo viên phải đầu tư tốt cho khâu lập kế hoạch cho bài giảng. Việc soạn giáo án cần chuẩn bị theo hướng tinh gọn,

súc tích, khoa học, giúp người học tiếp thu kiến thức bài giảng chính xác, sâu sắc và thật sự đáp ứng yêu cầu của bài học. Về mặt nhận thức, trước hết phải xác định đổi mới phương pháp giảng dạy bằng cách: “giảm bớt giờ lên lớp, tăng thời gian tự học và thảo luận, có sự quản lý của giáo viên” phải được quán triệt kể từ khâu biên soạn giáo án. Ngoài việc nghiên cứu tổng quát, đề ra mục tiêu bài giảng, giáo viên phải nghiên cứu kỹ nội dung cần truyền đạt trong từng phần, từng mục, từng ý để tìm ra phương pháp truyền tải tối ưu. Sau khi lựa chọn, yêu cầu người giáo viên phải tự mình thử nghiệm các phương pháp đó cho từng phần, tự đánh giá, so sánh để đi đến quyết định cuối cùng: lựa chọn được phương pháp phù hợp để người học dễ hiểu mà không làm phức tạp thêm những vấn đề mang tính thực tiễn. Vì cả hai thái cực đó đều làm cho hoặc sinh viên trở nên thờ ơ, không hứng thú, hoặc trở nên rụt rè, không bộc lộ, hoặc đẩy chính bản thân người giáo viên vào thế bị động, cô lập.

Trong công tác dạy học, không có phương pháp giảng dạy nào là tối ưu cho mọi bài giảng, mọi đối tượng. Việc lựa chọn phương pháp phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, điều kiện cụ thể. Tuy nhiên, cần tuân theo 6 điều kiện chủ yếu sau:

- + Các phương pháp lựa chọn cần phù hợp với các nguyên tắc dạy – học;
- + Các phương pháp lựa chọn cần phù hợp với mục đích, nhiệm vụ dạy – học;
- + Các phương pháp lựa chọn cần phù hợp với nội dung tài liệu;

-----  
\* P. Trưởng Bộ môn LLCT-KHXH&NV - Trường T39

+ Các phương pháp lựa chọn cần phù hợp với khả năng, lứa tuổi, tâm lý của học viên;

+ Các phương pháp lựa chọn cần phù hợp với điều kiện, thời gian thực hiện;

+ Với giáo viên, các phương pháp được sử dụng tùy thuộc vào kinh nghiệm, vốn tri thức, sự lựa chọn của giáo viên.

Trong một bài giảng, người giáo viên càng biết dựa trên nhiều phương diện, kết hợp sử dụng nhiều phương pháp thích hợp thì kết quả đạt được càng tốt bấy nhiêu.

Việc đổi mới phương pháp dạy bằng cách: “giảm bớt giờ lên lớp, tăng thời gian tự học và thảo luận, có sự quản lý của giáo viên” không có nghĩa là giảm bớt nội dung bài học, cắt xén kiến thức, mà ở đây được hiểu là dành nhiều thời gian, tạo mọi điều kiện cho học viên đọc, nghiên cứu, xử lý thông tin, nói lên chính kiến của mình trước thông tin, vấn đề mới cập nhật. Từ đó hình thành nên bản lĩnh nghiên cứu khoa học. Theo chúng tôi, để giảm bớt thời gian lên lớp thì trong quá trình lên lớp giáo viên chỉ giảng giải những nội dung cơ bản nhất. Vốn kiến thức này là hành trang, là nhận thức khoa học để học viên có khả năng tự mình xử lý những vấn đề, tự đặt câu hỏi cho mình để tiếp tục nghiên cứu, đọc tài liệu và đi đến kết luận.

Muốn làm tốt vai trò là người tổ chức, quản lý, định hướng việc học, nghiên cứu, tạo điều kiện để người học tự tìm kiến thức cho mình, trên lớp giáo viên cần sử dụng có chọn lọc, kết hợp các phương pháp, phương tiện giảng dạy nhằm phát huy mạnh mẽ tư duy độc lập, sáng tạo, dẫn dắt gợi mở, khơi dậy tính tích cực, tư duy phân tích của sinh viên. Hay nói cách khác, thầy dạy trò phương pháp học và phương pháp nghiên cứu để có thể tự mình “học suốt đời”. Như vậy, người thầy không chỉ làm tốt nhiệm vụ truyền thụ kiến thức mà còn dạy cách học, cách nghiên cứu, rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu của học viên.

Để giúp cho học viên tăng thời gian tự học, tự thảo luận trong quá trình học tập, đòi hỏi giáo viên phải biết kết hợp phương pháp tình huống nêu vấn đề với các phương pháp khác. Thông qua các bài tập tình huống, chủ đề thảo luận, học viên làm quen với cách học mang tính giải quyết vấn đề, góp phần phát huy năng lực cá nhân, tạo điều kiện cho người học bộc lộ khả năng của mình. Mặt khác, tạo không khí thi đua trong giờ học và lời cuốn, thôi thúc người học vào việc đọc giáo trình, tài liệu, sách báo liên quan để trả lời câu hỏi. Kiến thức học trên lớp, qua hoạt động tự học, trao đổi... được nâng lên tầm nhận thức mới, trở thành tri thức của người học, không còn đơn thuần là nội dung trong sách hay kiến thức của thầy trao.

Tuy nhiên, khi lựa chọn tình huống hay câu hỏi cần lưu ý các yếu tố như: sự phù hợp giữa nội dung lý thuyết và thực tiễn, hướng người học vào trọng tâm bài, tạo điều kiện tiếp thu bài và hình thành kỹ năng tư duy phân tích, tạo hứng thú trong quá trình học tập; phù hợp với trình độ người học, nội dung bài giảng, chương trình đào tạo. Hơn nữa, câu hỏi tình huống cần tương đối cụ thể và có lượng thông tin cần thiết. Thực tế cho thấy,



*Giờ học lý thuyết trên hội trường của học viên Trường Cao đẳng CSND II*

câu hỏi tình huống nêu ra phải lựa chọn tình huống thích hợp với nội dung, đối tượng và thái độ hợp tác, tự giác học tập của học viên. Nếu câu hỏi đưa ra mà học viên thấy chung chung, khó xác định thì đó là câu hỏi tình huống hiệu quả thấp. Vì vậy, giáo viên cần cân nhắc, lựa chọn kỹ các vấn đề khi đưa vào sử dụng.

- *Thứ hai*, đối với học viên

Theo chúng tôi, sự tương tác giữa giáo viên và học viên theo chiều hướng tích cực từ cả hai phía là nhân tố quyết định chất lượng bài giảng nói riêng, chất lượng đào tạo nói chung. Nếu giáo viên chuẩn bị tốt bao nhiêu chăng nữa nhưng người học lại có tâm lý hờ hững, không phối hợp hoặc có cách học tập thụ động thì kết quả sẽ không như mong muốn, đồng thời sẽ làm mất đi lòng nhiệt tình của giáo viên.

Đây là vấn đề khó và nan giải đối với học viên các trường đại học, cao đẳng Công an nhân dân nói chung và Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II nói riêng khi học môn Chính trị, Tâm lý. Đa số học viên hiện nay khi học môn Chính trị thường có tâm lý là học cho xong vì trách nhiệm phải học, học đối phó chứ không phải là vì nhu cầu nâng cao trình độ. Do vậy, để xoá đi những nhận thức sai lầm đó đòi hỏi người giáo viên cần có những hoạt động nhằm tạo tâm lý, sự hứng khởi cho người học trong việc đón nhận, hưởng ứng các phương pháp dạy học tích cực trong quá trình học tập. Chỉ khi học viên có hứng thú, tâm lý mong đợi đón nhận những kiến thức của bài giảng; học viên chủ động tự vạch kế hoạch học tập và chủ động đọc sách, tìm tòi tài liệu để học thì việc đổi mới phương pháp: “giảm bớt giờ lên lớp, tăng thời gian tự học và thảo luận” mới có kết quả.

Hiện nay, mỗi học viên đều có điều kiện tiếp cận: các loại sách, giáo trình khoa học Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; nguồn tài liệu tham khảo đa dạng, phong phú; nguồn

thông tin đa chiều, rộng mở... Đây là những điều kiện thuận lợi cho học viên tăng thời gian tự học. Tuy nhiên, để cho học viên có thói quen, ý thức tự giác trong tự học không chỉ là nhiệm vụ của giáo viên giảng dạy Mác – Lênin, mà còn là nhiệm vụ chung của nhà trường, của đội ngũ cán bộ quản lý, của phong trào đoàn, của cơ chế đánh giá kết quả học tập... Nghĩa là, làm sao học viên phải từng bước loại bỏ tính ỷ lại, thụ động và dành nhiều thời gian cập nhật kiến thức, xác định được mình cần gì khi học, khi tham gia các lớp đào tạo. Đây là “văn hoá học” cần có ở người học.

Tóm lại, đổi mới phương pháp dạy “giảm thời gian lên lớp, tăng thời gian tự học và thảo luận có sự quản lý của giáo viên” chính là thực hiện vấn đề tích cực hoá người học, học đi đôi với hành, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn, phát triển tư duy lý luận. Đây chính là thay đổi phương pháp giảng dạy trước đây lấy giáo viên là trung tâm, thầy nói trò ghi, thầy là chủ thể, là người “độc thoại” trên lớp; nay người học viên trở thành trung tâm của quá trình dạy – học. Đối với học viên từ chỗ tiếp thu thụ động, ghi nhớ thuộc lòng đến tiếp thu có chọn lọc, học phương pháp nghiên cứu, học cách giải quyết vấn đề mang tính sáng tạo, bằng năng lực, hiểu biết của bản thân người sinh viên.

Đổi mới phương pháp dạy “giảm thời gian lên lớp, tăng thời gian tự học và thảo luận, có sự quản lý của giáo viên” chính là xác định vai trò của giáo viên chỉ là người dẫn dắt, trao đổi, đối thoại, tổ chức hoạt động nhận thức, hướng dẫn phương pháp nghiên cứu, tự học. Đây là sự đòi hỏi rất cao đối với đội ngũ giáo viên về trình độ chuyên môn sâu rộng, năng lực sư phạm, khả năng tổ chức, hướng dẫn, năng lực cảm hoá, chinh phục sinh viên nhằm hướng học viên tìm tòi, khám phá, sáng tạo trong quá trình dạy học./.